

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
Số: 55/2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP.Thanh Hóa, ngày 18 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị Phan A - SN 1989

Địa chỉ: đường Đ, phường H, TP.T.

Chỗ ở hiện nay: đường Đ, phường L, TP. T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M - SN 1989.

ĐKHKT: đường B, phường T, thành phố T.

Nơi ở hiện nay: đường B, phường T, thành phố T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Phan A và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung 1□ cháu Nguyễn Minh K - Sinh ngày 14/12/2017, cháu Nguyễn An N - Sinh ngày 11/01/2018. Chị Phan A trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Anh M cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị Phan A 2.500.000đ/1cháu x 2 cháu = 5.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2018 đến khi các con thành niên.

Anh M có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Anh, chị thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phan A chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 4896 ngày 15/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị Phan A đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho chị Phan A số tiền còn lại là 150.000đ. Anh M phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân

- VKSND TP. Thanh Hóa.
- Các đương sự.
- UBND P.N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Thị Lý